

1 ESTE

Kéo từ khoá ở mục 6 điền vào chỗ trống thích hợp

no, đơn chức có dạng: $C_nH_{2n}O_2$.

TCHH:

1. $RCOOR' + H_2O \rightleftharpoons (1)..... + R'OH$
2. $RCOOR' + NaOH \rightarrow (2)..... + R'OH$
3. $HCOOR + AgNO_3/NH_3 \rightarrow (3).....$
+ $Br_2 \rightarrow (4).....$



2 CHẤT BÉO

Lipit gồm chất béo, sterit, sáp...

1. tristearin: (5).....
2. triolein: (6).....
3. trilinolein: $(C_{17}H_{31}COO)_3C_3H_5$
4. tripanmitin (7).....



3 CACBOHIRAT

.....(8)

GLUCOZƠ

FRUCTOZƠ

+ $Cu(OH)_2 \rightarrow (9).....$

SACCAROZƠ

Thủy phân

XENLULOZƠ

+ $HNO_3 \rightarrow$ thuốc súng

TINH BỘT + $I_2 \rightarrow (10).....$

4 AMIN

Có tính (11).....

Amin no bậc 2: (12).....

Quỳ tím $\rightarrow$ (13).....

Anilin $\rightarrow$ không đổi màu
quỳ tím

Anilin + $Br_2 \rightarrow (14).....$

5 AMINO AXIT

$(NH_2)_a R (COOH)_b$

+ HCl hoặc (15).....

=> Lưỡng tính.

rắn (ở đk thường)

Glyxin: NH_2-CH_2-COOH

Alanin: $CH_3-CH(NH_2)-COOH$

Axit glutamic:

$HOOC-[CH_2]_2-CH(NH_2)-COOH$

6 TỪ KHOÁ

kết tủa trắng $RCOONa$ mất màu $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$

dung dịch màu xanh lam $NaOH$ bazơ mạnh nhất

xanh Ag bazơ $(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$ Trắng bạc

phức màu xanh tím $(C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5$ $RCOOH$

